

Số: 19/2019/QĐST-DS

Đ, ngày 01 tháng 7 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 21 tháng 6 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 44/2019/TLST-DS ngày 02 tháng 5 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Hà Thị T;

Địa chỉ: Số nhà 115, tổ dân phố 09, phường M, thành phố Đ, tỉnh B.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Đăng K

Địa chỉ: Số nhà 98, tổ dân phố 12, phường T, thành phố Đ, tỉnh B.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Đăng K phải trả cho bà Hà Thị T số tiền 132.000.000đ (Một trăm ba mươi hai triệu đồng) tiền gốc và 27.000.000đ (Hai mươi bảy triệu đồng) tiền lãi, tổng số tiền ông K phải trả cho bà T là 159.000.000đ (Một trăm năm mươi chín triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông Nguyễn Đăng K không trả cho bà Hà Thị T khoản tiền trên thì ông K còn phải trả cho bà T khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định khoản 2 tại Điều 468 Bộ luật dân sự.

Về án phí: Ông Nguyễn Đăng K phải chịu toàn bộ án phí DSST có giá

ngạch là 3.975.000 đồng (Ba triệu chín trăm bảy mươi lăm nghìn đồng).

Trả lại cho bà Hà Thị T số tiền 3.993.000 đồng (Ba triệu chín trăm chín mươi ba nghìn đồng) tạm ứng án phí, đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đ theo biên lai thu tiền số AA/2016/0002291 ngày 25/04/2019.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Đ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Đào Thị Thúy Thành